

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

## **BÀI 2: TRANH MÀU NƯỚC- TIẾT 7,8**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

#### **1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Biết, hiểu về đặc điểm tranh màu nước.

#### **2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Thực hành được một bức tranh bằng chất liệu màu nước.

***Năng lực số:***

- 1.1.NC1b: Tổ chức được tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
- 6.1.NC1a: Phân tích được cách AI hoạt động trong các ứng dụng cụ thể.

#### **3. Phẩm chất**

- Biết thưởng thức, cảm nhận và yêu thích những bức tranh màu nước đúng cách.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

#### **1. Đối với giáo viên**

- KHBD, SGK, SGV Mĩ thuật 11.
- Dụng cụ vẽ màu nước.

- Máy tính, máy chiếu.
- Video AI được tạo bằng các công cụ AI để khởi động bài học.
- Máy tính kết nối Internet, màn hình tương tác thông minh/máy chiếu, bài giảng điện tử (PowerPoint/Canva), nền tảng trắc nghiệm (Quizizz/Kahoot), trang web học tập kenhhoctap.edu.vn, không gian học tập chung nhóm lớp Google Classroom, bảng tương tác Miro/Padlet, Phần mềm Sketchbook, Procreate hoặc Canva.

## 2. Đối với học sinh

- SGK Mĩ thuật 11.
- Giấy Canson vẽ màu nước.
- Bút chì 2B, tẩy.
- Màu vẽ nước.
- Dụng cụ vẽ màu nước: cốc đựng nước, pallet pha màu, khăn thấm, băng dính giấy,...
- **Thiết bị số:** Máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh (nếu điều kiện cho phép) có kết nối Internet.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Có thể sáng tạo được một bức tranh màu nước đơn giản.

**b. Nội dung:**

- Các bước để thể hiện một bức tranh màu nước.

**c. Sản phẩm:** Tranh vẽ bằng chất liệu màu nước của HS.

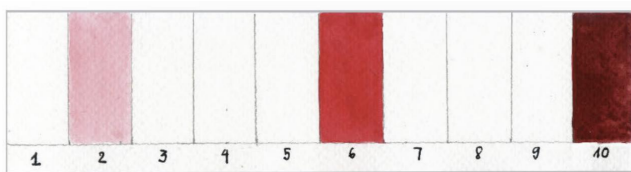
**d. Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM | NLS |
|-----------------------|------------------|-----|
|-----------------------|------------------|-----|

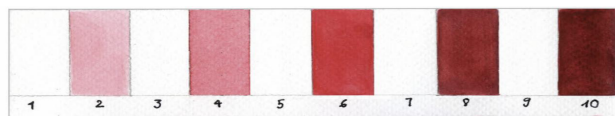
**Nhiệm vụ 1: Dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

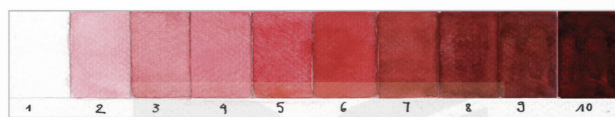
- GV giới thiệu cho HS dụng cụ cơ bản, dụng cụ hỗ trợ khác khi vẽ màu nước.
- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và giới thiệu độ chuyển sắc độ trong chất liệu màu nước.



Ô số 2 chỉ màu sắc độ sáng nhất. Ô số 6 chỉ sắc độ trung bình, ô số 10 chỉ sắc độ tối nhất của màu.

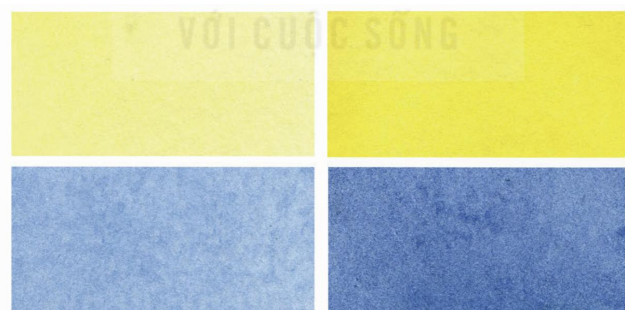


Ô số 4 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 2 và số 6, ô số 8 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 6 và số 10.



Các ô màu còn lại là độ trung gian của hai ô bên cạnh.

- GV tổ chức và hướng dẫn cho HS thực hành làm thang sắc độ với màu sắc bất kì.
- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và giới thiệu sự thay đổi cường độ màu sắc trong chất liệu màu nước.



Cường độ mạnh – yếu của màu

- GV tổ chức, hướng dẫn HS thực hành ra giấy: *Thực hành sự thay đổi cường độ với một*

**1. Dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước**

**- Dụng cụ:**

- + Giấy vẽ màu nước, giấy can.
- + Màu nước.
- + Bút vẽ màu nước.
- + Bút chì (2H, 2B), tẩy, cọ vẽ.
- + Bảng pha màu.
- + Bình đựng nước/ rửa bút.
- + Máy sấy, vải khô, băng keo giấy.
- + Một số vật dụng tạo chất (mút xốp, cọ, bàn chải,... );
- + Một số chất tạo hiệu ứng (dầu, muối, cồn,...).

**- Màu sắc:**

- + Độ chuyển sắc độ trong chất liệu màu nước:
  - Màu trắng có sắc độ sáng nhất. Màu đen có sắc độ tối nhất.

|                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <p>màu nước bất kì.</p> <p>- GV lưu ý HS: làm các mảng nhỏ, pha màu vừa phải, khi pha chú ý lượng nước đưa vào để rút ra quy luật.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>● Giữa hai cực trắng – đen có nhiều bậc sắc độ khác nhau</li> </ul> <p>+ Sự thay đổi cường độ màu sắc trong chất liệu màu nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Mỗi màu sắc có cường độ mạnh – yếu khác nhau.</li> <li>● Khi một màu sắc được pha trộn với nước, màu xám, đen, trắng, màu đối lập thì cường độ của màu đó bị thay đổi.</li> </ul> |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

### HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM | NLS |
|-----------------------|------------------|-----|
|-----------------------|------------------|-----|

- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm, trình chiếu một số tác phẩm tranh màu nước và yêu cầu các nhóm trả lời câu hỏi:



Phạm Hậu, Chùa Thủy, 1960, tranh màu nước trên giấy<sup>1)</sup>



Nguyễn Trọng Hợp, Cầu qua suối, 1964, tranh màu nước trên giấy<sup>2)</sup>



Giốn Con-xta-bơ (John Constable), Vòng tròn đá Xton-hen-gơ (Stonehenge), 1835, tranh màu nước trên giấy<sup>3)</sup>

+ *Đặc điểm màu sắc của chất liệu màu nước là gì?*

+ *Sắc độ sáng – tối trong những bức tranh này có độ chuyển như thế nào?*

+ *Hãy chỉ ra và cho biết cường độ mạnh – yếu của màu trong các bức tranh đem lại hiệu quả gì về mặt thị giác?*

+ *Đặc điểm màu sắc của chất liệu mà nước là gì?*

- Đồng thời, GV giao nhiệm vụ thực hành kỹ thuật số: “*Các em hãy mở các ứng dụng phần mềm số liên quan tới môn học mỹ thuật (phần mềm, ứng dụng vẽ) để thiết kế một sơ đồ dải hòa sắc sắc độ loang kỹ thuật số phục vụ bài học*”. GV hướng dẫn học sinh tương tác với mô hình **GenAI nghệ thuật** trên máy tính để

6.1.NC1a: HS thực hiện phân tích chuyên sâu giải thích được kết cấu công nghệ và cách AI hoạt động trong các ứng dụng mỹ thuật cụ thể (cơ chế phân tách hạt màu và giả lập thang sắc độ kỹ thuật số).

3.1.NC1a: HS làm chủ công cụ phần mềm số liên quan tới môn học mỹ thuật (ứng dụng vẽ Canva, Sketchbook, Procreate) để sáng tạo ra nội dung số định

thực hiện **phân tích cách AI hoạt động trong ứng dụng cụ thể này**, tìm hiểu cách thuật toán AI tự phân tách các bậc sắc độ màu sắc từ ô số 1 đến ô số 10 khi được pha thêm dung môi nước kỹ thuật số.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe GV giới thiệu kiến thức, quan sát hình ảnh và thảo luận theo nhóm.

- HS mở ứng dụng vẽ kỹ thuật số chuyên dụng (**Canva, Procreate hoặc Sketchbook**) trên máy tính bảng/máy tính cá nhân. Học sinh tiến hành gõ các câu lệnh Prompts kỹ thuật mỹ thuật số để phân tích dải màu. HS thực hiện phân tích thuật toán máy tính (cách AI chia mức độ Opacity/Transparency để mô phỏng hiệu ứng hòa sắc chồng lớp loang nhòe), sau đó tự tay tạo lập nên một trang đồ họa dải màu sắc độ kỹ thuật số đẹp mắt để nộp lên Drive nhóm lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trình bày phần thực hành làm thang sắc độ với màu sắc bất kỳ; thay đổi cường độ với một màu nước bất kỳ.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày cảm nhận về một số bức tranh màu nước:

dạng tệp ảnh sơ đồ màu mỹ thuật độc đáo thể hiện bản thân.

2.4.NC1a: HS sử dụng công nghệ số thích hợp để nộp sản phẩm sơ đồ mỹ thuật lên hệ thống lưu trữ lưu đám mây của lớp đúng quy trình bài học.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| <p>+ <i>Sắc độ sáng – tối trong những bức tranh có độ chuyển dịch: xanh nhạt – xanh thẫm – nâu; nâu nhạt – nâu đậm; trắng – xanh – xám – đen.</i></p> <p>+ <i>Cường độ mạnh – yếu của màu trong các bức tranh đem lại hiệu về mặt thị giác: tạo sự tăng tiến của các yếu tố trong tranh.</i></p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá và kết luận về dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước.</p> <p>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</p> |  |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

#### **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Nắm vững kiến thức, kỹ năng về tranh màu nước.
- Sử dụng màu nước để thể hiện SPMT ứng dụng.

**b. Nội dung:** Thực hiện một bưu thiếp về nơi mình sống.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bưu thiếp của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: *Làm thang sắc độ màu nước*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hoàn thiện bài thực hành theo sắc độ
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS nộp sản phẩm tệp số hóa bưu đa phương tiện có chứa mã chia sẻ lên Google Classroom nhóm lớp. Học sinh báo cáo sản phẩm thang sắc độ qua ứng dụng mã thuật vào tiết học kế tiếp.

#### **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh sắp xếp các bài sẵn có theo top, nhận xét cảm nhận của cá nhân khi sử dụng màu nước
- GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học.

#### **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học: *các đặc điểm của chất liệu màu nước, các kỹ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.*
- Hoàn thành bài thực hành sử dụng kỹ thuật vẽ màu nước